

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 3

Thời gian: 03/3 đến 28/3/2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG THỰC HIỆN				GHI CHÚ
		SINH HOẠT	VUI CHƠI NGOÀI TRỜI	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG	
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	a. Phát triển vận động:					
	*Trẻ thực hiện các vận động cơ bản và phát triển tổ chức vận động ban đầu: - Trẻ phối hợp tay – chân – cơ thể trong khi bò	- Trườn chui qua vòng	- Trườn chui qua vòng	- Trườn chui qua vòng: + Trườn chui qua 1 vòng + Trườn chui qua 2 vòng		
		- Trườn tới đích	- Trườn tới đích	- Trườn tới đích: + Trườn tới đích 3m + Trườn tới đích 5m		
			- TCVD: Bắt bướm (mới) Ném bóng vào lưới (cũ) - TCDG: Dung dăng dung dẻ (mới) Lộn cầu vòng (cũ)			
	*Trẻ thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón	- Xếp cạnh 4- 5 khối			- Xếp cạnh 3 - 6 khối (4)	

	tay: - Trẻ xếp cạnh					
	*Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn:	- Nhận biết và tránh những nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở		- Nhận biết và tránh những nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở (2)		
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:						
	*Trẻ có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn, uống, ngủ, vệ sinh	- Rửa tay trước khi ăn - Rửa tay sau khi đi vệ sinh				
		- Ngủ một giấc buổi trưa				
		- Có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau				
		- Gọi cô khi bị uớt bị bỏng				
	*Trẻ thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe: - Trẻ biết gọi người lớn khi có nhu cầu	- Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh				
II. PHÁT	*Trẻ chỉ hoặc lấy	- Màu xanh – màu đỏ		- Màu xanh – màu		

TRIỂN NHẬN THỨC	được đồ chơi theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn			đỏ: + Nhận biết màu xanh – màu đỏ qua đồ dùng (2) + Nhận biết màu xanh – màu đỏ qua đồ chơi (2)		
	*Trẻ thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi - Trẻ bắt chước hành động đơn giản của những người thân:	- Trẻ bắt chước hành động đơn giản của những người thân: Tắm cho bé				
	- Trẻ chỉ/ lấy/ nói tên con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc	- Quan sát tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc: Con vịt, con tôm, con rùa, con heo	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc: + Con gà + Con chó + Con mèo + Con vịt		
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	* Trẻ nghe	- Nghe chuyện kể đơn giản theo tranh: + Bé đi xe đạp		- Nghe chuyện kể đơn giản theo tranh: Bé đi xe đạp + Trẻ biết tên truyện, nhân vật trong truyện + Trẻ biết hành động của nhân vật trong truyện		

	*Trẻ nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, các câu	- Đọc theo, đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc		- Đọc theo, đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc: Yêu mẹ (2)		
	*Trẻ nghe và hiểu lời nói	- Hiểu được từ “không” dừng hành động khi nghe: “không được lấy” “không được sờ”...				
	*Trẻ nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, các câu	- Trẻ nhắc lại các từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi...				
	*Trẻ nói	- Gọi tên các con vật gần gũi - Trả lời và đặt câu hỏi: Con gì? Cái gì? Làm gì?				
IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI – THẨM MỸ	* Trẻ phát triển kỹ năng xã hội: mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi	- Quan tâm đến các vật nuôi				

	*Trẻ phát triển cảm xúc thẩm mỹ	- Di màu			- Di màu: + Di màu con gà + Di màu con chó + Di màu con mèo + Di màu con vịt	
	* Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi	- Quan sát một số con vật				
	*Trẻ thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc	- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc - Vận động vỗ tay theo nhạc: Con gà trống, là con mèo		- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc (4)		

***NHẬN XÉT CUỐI THÁNG:**